

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2023
và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm Đảng bộ các cấp tổ chức đánh giá sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025. Bên cạnh những thuận lợi trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn những khó khăn, thách thức. Nhưng với tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm của toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, sự cố gắng phấn đấu của nhân dân; đặc biệt sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND, UBND và các phòng ban chuyên môn cấp huyện, tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống, kinh tế nhân dân ngày càng được cải thiện rõ rệt; chất lượng văn hoá xã hội ngày càng được nâng lên, Quốc phòng - An ninh được tăng cường và giữ vững. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, như sau:

*** Chỉ tiêu kinh tế: (04 chỉ tiêu)**

- Thu nhập bình quân đầu người đạt: 51,61 triệu đồng (KH 50 triệu đồng).
- Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 206,10 tấn (KH 210,2 tấn).
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 18,4 tỷ đồng (KH 12 tỷ đồng).
- Tổng thu ngân sách tại địa bàn ước đạt: 39,6 triệu đồng (KH 26,2 triệu đồng).

*** Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 18,17‰ (KH 12‰).
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn: 6,37% (KH 6,5%).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi: 11,61% (KH 12%).
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: 94,25% (KH 90%).
- Tỷ lệ người LĐ trong độ tuổi tham gia BHXH: 28,08% (KH 28%). Trong đó BHXH tự nguyện đạt 7,7/11%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 75,38% (KH 75%).

- Người làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 5 người (KH 5 người).

*** Chỉ tiêu Môi trường (05 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 98,41% (KH 98,37%)

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đạt 100% (KH 99%)
- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà vệ tự hoại đạt 67,37% (KH 67%)
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có đăng ký bảo vệ môi trường 100% (KH 100%)
- Tỷ lệ độ che phủ của rừng đạt 93% (KH 85%).

Như vậy, trong 16 chỉ tiêu HDND xã đề ra có 02 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đó là: Tổng sản lượng lương thực có hạt và tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên.

Kết quả thực hiện kinh tế - xã hội năm 2023 trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

I. Lĩnh vực phát triển kinh tế

1. Về sản xuất Nông, lâm nghiệp

Thu từ nông, lâm, thủy sản đạt 34.870 triệu đồng, đạt 100,09% so với kế hoạch, tăng 5,14% so với cùng kỳ; trong đó nông nghiệp đạt 14.642 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 41,99% (trồng trọt đạt 8.103 triệu đồng, chăn nuôi đạt 5.841 triệu đồng, thu dịch vụ nông nghiệp đạt 697 triệu đồng); Lâm nghiệp đạt 19.513 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 55,96%; Thủy sản đạt 715 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 2,05%.

a) Lĩnh vực trồng trọt

*** Cây lương thực**

Tổng diện tích gieo trồng là 130,9/132,1 ha đạt 99,09% so với kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,42%.

Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 206,1 tấn, đạt 98,05% KH, giảm 2,3 tấn so với cùng kỳ.

- *Lúa nước*: diện tích gieo cấy 14/16ha, đạt 87,5% so với kế hoạch; năng suất cả năm đạt 54tạ/ha, tăng 1,1tạ/ha so với năm trước; sản lượng đạt 75,6 tấn, so với cùng kỳ giảm 8,99tấn; tỷ lệ sử dụng giống lúa xác nhận đạt 90% diện tích.

- *Cây ngô*: diện tích gieo trồng 33,5ha, tăng 0,5ha so với năm trước, năng suất bình quân đạt 38,94tạ/ha, sản lượng đạt 130,45 tấn, tăng 6,7 tấn so với cùng kỳ.

*** Các loại cây màu**

- *Cây có củ lấy bột*: Tổng diện tích gieo trồng 42,5ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó: Sản công nghiệp và địa phương 36ha, (sản công nghiệp 34 ha, năng suất 232 tạ/ha, sản lượng đạt 788,8 tấn); khoai lang 5 ha, năng suất 50tạ/ha, sản lượng 25 tấn; cây chất bột khác 1,5 ha, năng suất 50tạ/ha, sản lượng 7,5 tấn.

- *Cây thực phẩm*: Tổng diện tích gieo trồng 33,6ha, trong đó: Rau các loại 16ha, sản lượng 86,4tấn; đậu các loại 17ha, sản lượng ước đạt 8,8tấn; cây ớt 0,6 ha sản lượng 0,35tấn.

- *Cây hàng năm khác*: Tổng diện tích gieo trồng 7,3ha, tăng 0,3% kế hoạch.

b) Kinh tế vườn: Thực hiện kế hoạch làm vườn năm 2023, UBND xã và các ngành đoàn thể đã tập trung chỉ đạo, vận động nhân dân cải tạo vườn, chuyển đổi từ đất màu, diện tích trồng keo sang trồng cây có giá trị theo kế hoạch giao; trong năm 2023 đã vận động người dân trồng cau, chuối, dứa với diện tích 4,5ha (trong

đó cau 0,5ha, chuối 02ha, dứa 02ha). Thu nhập từ kinh tế vườn năm 2023, đạt 44 triệu đồng/ha, đạt 102,3% kế hoạch, tăng 2,3% so với cùng kỳ.

Tổng diện tích vườn nhà toàn xã là 26,5ha, trong đó vườn đồi 3,5ha; diện tích vườn bình quân mỗi hộ 718,1m². Tổng số hộ có vườn nhà hiện nay là 303/377 hộ, trong đó 257 vườn khá tốt, chiếm tỷ lệ 84,81%; 46 trung bình, chiếm tỷ lệ 15,18%; có 66 hộ không có vườn, chiếm tỷ lệ 24,42%.

- *Về cây cao su*: Tổng diện tích cao su trên toàn xã hiện còn là 18,31ha, giảm 5,59ha so với cùng kỳ, nguyên nhân giảm do người dân chuyển đổi diện tích cây cao su gãy đổ, kém hiệu quả sang trồng keo. Sản lượng mủ cao su ước đạt 100,7 tấn.

*** Về chăn nuôi, thú y và thủy sản:**

- *Chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có là 25.573 con, tăng 8,3% so với cùng kỳ, đạt 98,94% so với kế hoạch; trong đó gia súc là 2.596 con (trâu 19 con, đàn bò 237 con, đàn lợn 2.295 con, dê 45 con) gia cầm 22.977 con (đàn gà 20.295 con; vịt, ngan 2.682 con).

- *Công tác Thú y*: Trong năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ, kịp thời về công tác phòng, chống dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm, vì vậy trong năm không có dịch bệnh xảy ra. Kết quả tiêm phòng gia súc, gia cầm đạt tỷ lệ trên 75% tổng đàn.

- *Thủy sản*: Hiện nay toàn xã có tổng diện tích ao hồ 3,4 ha, trong đó diện tích đang nuôi thả 3 ha, sản lượng ước đạt 6 tấn, do không chủ động được nguồn nước nên diện tích ao hồ còn lại chuyển sang trồng cây rau màu các loại.

b) Lâm nghiệp

Thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn, UBND xã thường xuyên phối hợp với kiểm lâm phụ trách địa bàn, các ngành liên quan cấp xã, các cộng đồng, nhóm hộ tiến hành kiểm tra, tuần tra rừng định kỳ, đột xuất tại các tiểu khu rừng được giao quản lý bảo vệ, nhất là các vị trí tiếp giáp với rẫy của người dân, nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất rừng (Trong năm, trên địa bàn xã không có xảy ra vụ việc nào lấn chiếm đất rừng).

Tổng diện tích rừng trồng trên địa bàn xã hiện có 785,59 ha tăng 5,59 ha so với năm trước, bình quân mỗi hộ là 2,08 ha; diện tích khai thác và trồng lại là 161 ha, sản lượng gỗ nguyên liệu ước đạt 13.344 tấn, đạt 130%KH; tổng giá trị ước tính khoảng 7,3 tỷ đồng. Kinh phí hỗ trợ quản lý bảo vệ rừng là 838 triệu đồng cho 04 cộng đồng và 12 nhóm hộ (Trong đó: chi trả dịch vụ môi trường rừng 726 triệu đồng, dự án Carbi hỗ trợ các nhóm hộ 112 triệu đồng).

Đã tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký trồng rừng gỗ lớn, chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn, đến nay có 10,86/25 ha diện tích đăng ký trồng rừng gỗ lớn; có 04 hộ dân đăng ký trồng quế với diện tích 4,5 ha.

2. Đầu tư - Xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng

a. Đầu tư – xây dựng cơ bản

Tổng giá trị vốn đầu tư toàn xã hội trong năm 2023 là 18,4 tỷ đồng, tăng 1,58 tỷ đồng so với cùng kỳ, trong đó nguồn vốn nhà nước đầu tư là 14,2 tỷ đồng

(đường sản xuất khe Dâu giai đoạn 2 là 3,9 tỷ đồng, đường liên thôn Cha Măng - Ria Hồ 1,5 tỷ đồng; hệ thống thoát nước thôn Cha Măng: 1tỷ đồng; Sửa chữa kênh mương và đập Ka Zang 0,6 tỷ đồng. Công trình liên quan phát triển du lịch do huyện làm chủ đầu tư: đường vào thác Ka Zang (NQ 05) 2,2 tỷ đồng; khu bảo tồn làng Văn hóa Cơ Tu, tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là 5 tỷ đồng), người dân tự đầu tư 4,2 tỷ đồng.

Tiến độ giải ngân các công trình trên địa bàn xã (do xã làm chủ đầu tư):

- Công trình hệ thống thoát nước thải khu dân cư thôn Cha Măng và thôn Ria Hồ, xã Thượng Lộ: Tổng mức đầu tư là 1.150.000.000đ; Kế hoạch vốn năm 2023 là 750.000.000đ; đã giải ngân 739.000.000đ, đạt 98,5%.

- Công trình đường sản xuất Khe dâu (giai đoạn 2): Tổng mức đầu tư là 4.350.000.000đ; kế hoạch vốn năm 2023 là 1.000.000.000đ; đã giải ngân 701.000.000đ, đạt 70,1%.

- Công trình đường bê tông liên thôn từ nhà ông Đẩu thôn Cha măng mù năm: Tổng mức đầu tư 1.550.000.000đ; kế hoạch vốn năm 2023 là 825.000.000đ; đã giải ngân 825.000.000đ, đạt 100%.

b. Giải phóng mặt bằng

Năm 2023, UBND xã đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất, hiến cây để thực hiện các công trình trên địa bàn xã, đặc biệt là Dự án xây dựng khu bảo tồn làng văn hóa Cơ Tu tại thôn Dối. Đến nay đã giải ngân hỗ trợ đền bù cho 20 hộ dân với số tiền là 3,49 tỷ đồng và bàn giao cho đơn vị thi công thực hiện.

3. Tài nguyên – Môi trường

Trong năm UBND xã đã thực hiện 43 hồ sơ liên quan đến đất đai, trong đó cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất 09 trường hợp; cho tặng, hưởng thừa kế 18 trường hợp; đính chính giấy chứng nhận 15 trường hợp; cấp mới 01 trường hợp.

Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đất sản xuất nông nghiệp là 287,44/288,72 ha, đạt tỷ lệ 99,56%; đất lâm nghiệp là 3.009,86/3.109,95 ha, đạt 99,68%; đất ở nông thôn là 32,35/32,4 ha, đạt tỷ lệ 99,85 %.

Tỷ lệ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất nông nghiệp là 202/340 giấy đã cấp, đạt tỷ lệ 59,4%; đất ở nông thôn là 134/210 giấy đã cấp, đạt tỷ lệ 63,8%. Tỷ lệ cấp đổi tăng 4,28% so với năm 2022. Nguyên nhân cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất nông nghiệp, đất ở thấp là do diện tích tăng sau khi đo đạc, hình thể thay đổi, thế chấp ngân hàng, chưa xác lập thừa kế.

Công tác thu gom rác thải sinh hoạt đạt 100%; triển khai thực hiện thí điểm mô hình phân loại rác tại nguồn tại thôn Cha Măng. Số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó sử dụng nước máy đạt 98,41%; Số hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 91%, trong đó nhà vệ sinh tự hoại, bán tự hoại 254/377 hộ, đạt tỷ lệ 67,37%, tăng 1,88% so với năm 2022.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân duy trì phong trào Ngày chủ nhật xanh, “60 phút sạch nhà, đẹp ngõ”. Trên địa bàn xã hiện có 18

tuyến đường liên thôn, xóm và 1 tuyến đường chính; cơ bản các tuyến đường liên thôn, xóm đã trồng hàng rào xanh (cây chè tàu), một số tuyến do nhà dân thưa thớt nên chưa thực hiện được. Tiếp tục duy trì, chăm sóc 2 tuyến đường hoa đã thực hiện.

4. Tài chính ngân sách

*** Tổng thu ngân sách năm 2023 là: 6.918.607.386 đồng, đạt 119,63% so với KH.**

Trong đó:

- Thu ngân sách từ trên cấp: 3.947.217.000 đồng, đạt 100% so với KH.
- Thu bổ sung có mục tiêu: 1.809.450.000 đồng.
- Thu trên địa bàn: 51.667.000 đồng, đạt 197,2% so với KH.
- Thu kết dư ngân sách: 1.409.000 đồng.
- Thu chuyển nguồn: 1.108.863.000 đồng.

** Thu các loại quỹ:*

- Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2,2 đồng (KH 2 triệu đồng) đạt 110% so với KH.
- Quỹ phòng, chống thiên tai: 3.500.000 đồng, đạt 100% so với KH.
- Phí vệ sinh môi trường: 54.000.000 đồng (KH 109.091.000 đồng) đạt 49,50% so với KH.

*** Tổng chi ngân sách: : 6.918.607.386 đồng đạt 100% so với KH.**

*** Tín dụng ngân hàng:** Tổng dư nợ Ngân hàng là 27,07 tỷ đồng, tăng 4,75 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, trong đó Ngân hàng Nông nghiệp&PTNT là 9,04 tỷ đồng (106 hộ), Ngân hàng chính sách-XH là 18,03 tỷ đồng (346 hộ).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được Lĩnh vực phát triển kinh tế vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Việc chuyển đổi, cơ cấu cây trồng có giá trị còn chậm, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, giá trị trên một đơn vị diện tích đạt thấp. Chưa có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; chưa xây dựng liên kết theo chuỗi giữa người sản xuất với cơ sở thu mua, chế biến (doanh nghiệp).

- Chưa xây dựng vùng sản xuất tập trung; chưa có sản phẩm chủ lực, chất lượng sản phẩm nông sản không đồng đều, chưa đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Công tác tuyên truyền, vận động của một số bộ phận cán bộ, đảng viên từ xã đến thôn về cơ cấu chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn nhiều mặt hạn chế.

- Mặc dù đã tuyên truyền, vận động người dân nộp phí vệ sinh môi trường, tuy nhiên tỷ lệ thu nộp còn thấp (đạt 40,28% so với KH).

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Về giáo dục

Năm học 2023 - 2024: Tổng số học sinh các cấp là 417 em, trong đó, Tiểu học 142 em; THCS 84 em; THPT 58 em; Mầm non 133 cháu, trong đó nhà trẻ là 29/72 cháu đạt tỷ lệ huy động 40,3%, mẫu giáo 104/105 đạt tỷ lệ 99,05%, cháu 5 tuổi 34/34 cháu đạt tỷ lệ 100%. Trường Tiểu học và Trường Mầm non tiếp tục xây dựng và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Tổng số học sinh Tiểu học Hoàn thành chương trình lớp học 145/148 em, đạt tỷ lệ 97,97%; có 27/27 em học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc Tiểu học, chiếm tỷ lệ 100%; có 7/27 em trúng tuyển vào lớp 6, trường THCS&DTNT huyện, chiếm tỷ lệ 25,92%. Có 02 em học sinh lớp 5 được công nhận học sinh giỏi cấp huyện.

2. Về Y tế

Công tác khám, điều trị cho dân tại trạm y tế đảm bảo kịp thời; đã thực hiện tốt các quy định của cấp trên về phòng chống dịch bệnh tại địa bàn; đã triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng, chiếm tỷ lệ 9,03%, giảm 0,36% so với cùng kỳ. Thể thấp còi chiếm tỷ lệ 11,61%, giảm 0,39% so với cùng kỳ. Công tác truyền thông GDSK tại cộng đồng được thực hiện kịp thời; trong năm có 1.469 lượt người dân đến khám chữa bệnh tại trạm; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 94,25%.

Nhìn chung, tình hình hoạt động y tế trên địa bàn ổn định, công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được duy trì. Tuy nhiên, trong năm có 12 ca sốt xuất huyết tại địa bàn xã. UBND xã đã chỉ đạo trạm Y tế xã đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và các thôn tiến hành thau vét bọ gậy và phun xử lý môi trường khu vực xung quanh nhà có ca bệnh.

3. Dân số - KHHGD

Năm 2023, toàn xã có 377 hộ; 1.538 nhân khẩu, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 353 hộ, chiếm tỷ lệ 93,6% với 1.428 nhân khẩu; Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 18,17‰, tăng 7,17‰ so với cùng kỳ. Tỷ lệ sinh con thứ 3 là 4/34 trẻ, chiếm 11,76%, giảm 8,24% so với cùng kỳ.

4. Văn hoá thông tin - thể thao và Du lịch cộng đồng

Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đảm bảo kịp thời và thường xuyên đến với nhân dân thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được triển khai thực hiện, trong năm có 310/377 hộ đăng ký gia đình văn hóa đạt tỷ lệ 82,23%, có 100% thôn và cơ quan đạt chuẩn văn hóa; số gia đình đạt chuẩn văn hóa 260/310 hộ, đạt 83,87%.

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của UBND huyện, sự phối hợp, chỉ đạo của phòng VHNT huyện nên Du lịch cộng đồng bản Dổi có bước chuyển biến. UBND xã đã chỉ đạo Hợp tác xã Du lịch Cộng đồng thác Kazan tổ chức Hội nghị kiện toàn Ban Giám đốc HTX. Nhờ đó hoạt động của HTX đã có nhiều chuyển biến tích cực; công tác điều hành của HTX đã dần đi vào nề nếp, ổn định; việc quảng bá trên các trang Mạng xã hội cũng được HTX phân công thành viên duy trì thực hiện. Hiện trên địa bàn xã có 06 Homestay, trong đó có 04 hộ đã đi

vào hoạt động. Trong năm HTX du lịch Cộng đồng thác Kazan đã đón 65 đoàn với 1.233 khách đến thăm quan, lưu trú; ước tính doanh thu 258.000.000 đ.

5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân

Trong năm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định; chính sách an sinh xã hội của Nhà nước được triển khai kịp thời, hiệu quả và đúng đối tượng, góp phần giảm nghèo bền vững. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến cuối năm 2023 còn 6,37%, giảm 2,04% so với năm 2022 (Hộ nghèo 16 hộ, cận nghèo 8 hộ).

Công tác chi trả chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng và BTXH luôn được UBND xã quan tâm thực hiện, tổng kinh phí đã chi trả là 2.571,1 triệu đồng/năm. Năm 2023 UBND xã đã tiếp nhận 573 suất quà từ các ban ngành, đoàn thể các cấp, các suất quà trên đã được cấp cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo trên địa bàn với tổng giá trị trên 218,6 triệu đồng.

Trong năm 2023, có 05 người đã đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 100% so với kế hoạch.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm. Đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trong đó có đã tập trung triển khai thực hiện các dự án thuộc các Chương trình Mục tiêu quốc gia. Triển khai 3/3 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về các thôn. Trên địa bàn xã hiện có các tôn giáo là: Phật giáo: 01 tín đồ; Thiên chúa giáo: 01 tín đồ; Đạo tin lành: 01 tín đồ. Tình hình tôn giáo ổn định, thuận tụy, không có các vụ việc phức tạp xảy ra.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được lĩnh vực Văn hóa – xã hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Mặc dù Đảng ủy, chính quyền đã tuyên truyền, vận động nhưng một số hộ gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập của con em nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của các em, đặc biệt là THCS và THPT; tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt chưa cao (40,3%).

UBND xã đã triển khai các biện pháp phòng chống dịch; tuy nhiên tình hình dịch bệnh, trong năm vẫn còn xảy ra (12 ca sốt xuất huyết).

Hoạt động của HTX Du lịch mặc dù có chuyển biến nhưng chưa mạnh; thành viên HTX chưa phát huy hết trách nhiệm để tham gia phát triển Du lịch. Tính chủ động của HTX trong việc thu hút du lịch chưa cao (Công tác giới thiệu, quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch...)

III. Quốc phòng - An ninh - Công tác Nội chính

1. Về quốc phòng

Luôn làm tốt công tác tham mưu các vấn đề liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương, thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm tình hình trên địa bàn. Công tác đăng ký thanh niên trong độ tuổi 17; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, được thực hiện đúng theo quy định; trong năm đã có 04 thanh niên thực hiện nghĩa vụ (trong đó 03 chỉ tiêu về quân

đội và 01 chỉ tiêu Công an) đạt 100% chỉ tiêu trên giao, trao 04 sổ tiết kiệm giá trị mỗi sổ là 3 triệu đồng.

Đã hoàn thành công tác diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2023 đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

2. Về an ninh

Chủ động nắm tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan ANTT, an toàn giao thông, công tác PCCC được đảm bảo.

Thực hiện đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn đến nay đã thu nhận CCCD đạt 100% công dân trong độ tuổi, thu nhận định danh điện tử đạt 99,91 %, kích hoạt định danh đạt 72,23 % tổng số công dân trong độ tuổi.

Tham mưu xây dựng xã điển hình của huyện về an ninh trật tự, triển khai mô hình xã sạch về ma túy, mô hình điểm chữa cháy công cộng; triển khai thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về An ninh trật tự”; phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật.

3. Công tác Thanh tra

+ *Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế:* UBND xã đã phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành đo đạc thành lập bản đồ địa chính và đã xác định được đối tượng sử dụng đất trên phần diện tích chưa được đo đạc là 305,0 ha với 65 thửa. Ngày 14/06/2023, UBND xã đã ban hành Thông báo số 40/TB-UBND về việc ông khai bản đồ địa chính đã đo đạc, xác định ranh giới, xác định đối tượng sử dụng đất, lập hồ sơ ranh giới diện tích đất Ban quản lý Rừng phòng hộ Nam Đông bàn giao cho UBND xã hiện do UBND xã quản lý theo Kết luận Thanh tra 270.

+ *Kết quả thực hiện Kết luận 180/KL-TTr ngày 28 tháng 07 năm 2020 của Thanh tra huyện về việc đề nghị cấp Giấy CNQSD đất và việc sử dụng đất lâm nghiệp của hộ ông Trần Văn Sang (Sang) và các hộ có đất lâm nghiệp liên kề:*

UBND xã đang phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan chức năng thu thập thông tin, sao lục hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp của gia đình bà Hồ Thị Trâm và các hộ gia đình sử dụng đất liên kề tại khu vực đầm Pa Xây để tiếp tục giải quyết vụ việc.

+ *Kết quả thực hiện Kết luận số 206/KL-TTr ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:*

Còn 03/11 đối tượng là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm CDHH đang hưởng trợ cấp hàng tháng, gia đình không còn lưu giữ các loại giấy tờ chứng minh thời gian tham gia hoạt động kháng chiến tại vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học và vùng miền có rải chất độc hóa học (giai đoạn từ ngày 01 tháng 8 năm 1961 đến 30/4/1975). UBND xã gặp gia đình để tuyên truyền, giải thích, động viên gia đình về việc không còn được hưởng chế độ. Còn về phần truy

thu số tiền đã hưởng, đại diện hai gia đình có ý kiến là hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, lao động trong gia đình chủ yếu là làm nghề nông, thu nhập thấp nên không có khả năng nộp trả số tiền đã hưởng cho nhà nước.

4. Công tác Nội chính

a) Công tác cải cách hành chính

Tình hình hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có sự chuyển biến tích cực; việc tiếp nhận và giải quyết công việc có liên quan của dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật; từ đầu năm đến nay, bộ phận đã tiếp nhận và giải quyết 622 trường hợp, trong đó lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch 515; Địa chính - Xây dựng 52; chính sách xã hội 39; Quân sự 10; Văn phòng-TK 06. Triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 là: 316/622 đạt 50,08%. UBND xã đã thiết lập quy trình và ban hành Quyết định về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

b) Công tác Tư pháp

Trong năm 2023, UBND xã đã tổ chức 26 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân trên địa bàn xã, với 1.307 lượt người tham dự; Phát sóng bản tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở 02 lần/ tuần với thời lượng 30 - 45 phút. Thường xuyên đăng tải các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang thông tin điện tử của UBND xã. Các tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận 05 vụ việc có nhu cầu hòa giải, trong đó: hòa giải thành 04 vụ việc, hòa giải không thành 01 vụ việc, các vụ việc hòa giải chủ yếu về tranh chấp đất đai, hôn nhân gia đình. Triển khai đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định. Các chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp được triển khai đạt nhiều kết quả tích cực.

c) Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ theo Quy chế tổ chức tiếp công dân trên địa bàn xã. Từ đầu năm đến nay, Công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND xã tại các thôn và tiếp tại UBND xã là 34 lượt với số lượng là 17 ý kiến. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến chế độ chính sách; tranh chấp đất đai; cấp GCNQSD đất; thực hiện công tác đền bù. Trong năm 2023, UBND xã tiếp nhận và giải quyết 06 đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, trong đó UBND xã đã giải quyết 05 đơn, còn lại 01 đơn đang giải quyết.

d) Về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 14/02/2023 về thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2023. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tham nhũng gắn liền với việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được duy trì thường xuyên và được thực hiện với nhiều hình thức như thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ và các buổi sinh hoạt định kỳ; sao gửi văn bản và đăng tải nội dung lên trang TTĐT xã nhằm tuyên truyền rộng rãi đến đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân trên toàn xã.

IV. Thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia

1. Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Thực hiện Dự án 1, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS, tổng số vốn được phân bổ là 983.196.280 đồng, trong đó vốn từ năm 2022 chuyển sang là 71.000.000 đồng, năm 2023 là 912.196.280 đồng. Tiến độ giải ngân đến nay là 140.000.000đ/983.196.280đ, đạt 14,2%, trong đó:

+ Về hỗ trợ nhà ở:

UBND xã đã triển khai hướng dẫn 06 hộ gia đình được phân khai kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo. Hiện nay, có 05 hộ cơ bản đã hoàn thành nghiệm thu công trình nhà ở và giải ngân 70% đúng theo tiến độ (140.000.000đ), còn lại 01 hộ chưa hoàn thành. UBND xã đang làm hồ sơ tiếp tục giải ngân 30% còn lại cho các hộ đã hoàn thành.

+ Hỗ trợ nước sinh hoạt:

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 của UBND huyện Nam Đông về việc ban hành Quyết định Phê duyệt danh sách các hộ nghèo được hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1) với 07 hộ trên địa bàn xã. Đến nay, UBND xã đã gửi tờ trình xin phê duyệt định mức hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán.

+ Về hỗ trợ chuyển đổi nghề:

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND huyện Nam Đông UBND về việc phê duyệt danh sách các hộ nghèo được hỗ trợ chuyển đổi nghề theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. UBND xã đã triển khai cho 19 hộ hiện nay đã đăng ký 16 hộ. Hiện nay, UBND xã đã gửi tờ trình xin phê duyệt định mức hỗ trợ mua sắm máy móc.

2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

Thực hiện tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3, chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Đến nay, UBND xã đã thực hiện hoàn thành hồ sơ đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng dự án chăn nuôi bò sinh sản của thôn Dối, thôn Ria Hố; Có 16 hộ của 02 thôn tham gia dự án, với tổng kinh phí đề nghị cấp trên hỗ trợ là 521.280.000đ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Tiến độ giải ngân các Chương trình vẫn còn chậm do các văn bản hướng dẫn của cấp trên chưa kịp thời.

V. Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình trọng điểm

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp.

Ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2023, phân công nhiệm vụ cho các cán bộ, công chức phụ trách từng tiêu chí, lĩnh vực. Tổ chức họp triển khai kế

hoạch tại xã, các thôn; phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch, nhất là các tiêu chí thuộc về trách nhiệm người dân.

Các tiêu chí xây dựng nông thôn mới cơ bản được duy trì và giữ vững. Tuy nhiên hiện nay qua rà soát, đánh giá có 02/19 tiêu chí chưa đạt so với quy định của Bộ tiêu chí mới, đó là:

- Tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (tiêu chí số 13): Chưa đạt 1/5 chỉ tiêu; đó là: Chỉ tiêu 13.3. Chưa có truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được cấp chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

- Tiêu chí 14.4: Tỷ lệ người dân có sổ khám bệnh điện tử chiếm 11,34%/50%.

Hiện nay UBND xã đang tập trung chỉ đạo, tuyên truyền vận động các hộ gia đình có đất tại đầm A Zông, trước trụ sở UBND xã để chuyển đổi sang trồng cây ăn quả, tổng diện tích 12ha (đầm A Zông 08ha, đầm trước UBND xã 04ha). Phân đầu chuyển đổi 100% diện tích lúa nước truyền thống (8ha) sáng trồng lúa nếp than vào vụ Đông Xuân 2023-2024.

Công tác đầu tư thâm canh được nhân dân thường xuyên chú trọng, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng; phong trào chăm sóc, cải tạo vườn thường xuyên được người dân quan tâm, nên chất lượng cây trồng ngày càng được nâng lên, góp phần nâng cao giá trị kinh tế vườn, tăng thu nhập cho người dân. Tình hình chăn nuôi trên địa bàn phát triển ổn định, chất lượng tổng đàn được nâng lên, công tác chăm sóc và phòng dịch luôn kịp thời góp phần tăng giá trị, hiệu quả từ chăn nuôi. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 50-NQ/ĐU, ngày 31/8/2023 của Đảng ủy xã về tái cơ cấu nông nghiệp.

2. Chương trình Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương và Nghị quyết số 21-NQ/TU của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 17-CTHĐ/HU của huyện ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” và đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số” của UBND huyện giai đoạn 2021-2025. Công tác phổ cập giáo dục từ Mầm non đến THPT được duy trì và nâng cao. Chất lượng dạy và học có nhiều chuyển biến, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng cao hơn so với năm học trước, trong đó có 02 em được công nhận hoàn thành xuất sắc trong giao lưu Olympic Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, 01 em đạt giải Khuyến khích hội thi Phụ trách sao giỏi và 02 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Trường Tiểu học và trường Mầm non được duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

3. Chương trình phát triển du lịch cộng đồng

Trong năm 2023, tình hình hoạt động của HTX du lịch cộng đồng thác Kazan có nhiều chuyển biến tích cực, đã thu hút được nhiều đoàn du khách trong và ngoài nước đến thăm, góp phần tạo thu nhập cho các thành viên HTX. HTX tiếp tục duy trì sinh hoạt, tổ chức các hoạt động văn nghệ; vệ sinh môi trường,

quét dọn khu vực nhà gương, thác KaZan. Đến nay HTX du lịch Cộng đồng thác Kazan đã đón 65 đoàn với 1.233 khách trong và ngoài tỉnh tham quan, tổng doanh thu là 258 triệu đồng.

UBND xã phối hợp với Phòng VH TT mở lớp truyền dạy Đan lát trên địa bàn xã với 30 học viên tham gia. Nghệ nhân truyền dạy là những người có kinh nghiệm về đan lát. Thông qua lớp học giúp các thành viên HTX tạo ra những sản phẩm để phục vụ cho việc trưng bày và mua bán sản phẩm Du lịch.

4. Chương trình nâng cao chất lượng CCHC gắn với chuyển đổi số

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 về chuyển đổi số trên địa bàn xã Thượng Lộ năm 2023. Thành lập 03 tổ Công nghệ số cộng đồng tại 03 thôn để hướng dẫn từng người dân sử dụng các nền tảng số, đặc biệt là hỗ trợ cài đặt Hue-s cho người dân.

Việc duy trì áp dụng, cải tiến, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 năm 2023 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã bước đầu đã tạo thói quen làm việc khoa học, hiệu quả giúp nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý; tạo điều kiện thuận lợi cho lãnh đạo đơn vị điều hành công việc và thiết lập cơ chế giải quyết công việc rõ ràng, thống nhất và công khai minh bạch; cán bộ, công chức được phân công trách nhiệm xử lý công việc đúng người, đúng thẩm quyền. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đã góp phần CCHC, kiểm soát việc thực hiện các TTHC, làm giảm đáng kể hiện tượng nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức đối với người dân. Chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công được nâng cao.

Phần thứ hai:

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. Mục tiêu chủ yếu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

1. Mục tiêu chủ yếu

Phát huy đoàn kết, huy động tốt các nguồn lực, giữ vững xã nông thôn mới.

2. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

a) Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Thu nhập bình quân đầu người: 54,1 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 210,15 tấn.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội là: 14 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách tại địa bàn: 29,5 triệu đồng.

b) Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 13%o.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn: 5,47 %.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi: 10,95%.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: 95%.

- Tỷ lệ người LĐ trong độ tuổi tham gia BHXH: 29,% (trong đó BHXH tự nguyện 9%).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 76%.

- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 6 người.

c) Chỉ tiêu môi trường (05 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý là 100%.

- Tỷ lệ hộ gia đình dùng nước sạch là 98,45%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng là 93%.

- Tỷ lệ hộ gia đình chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường 100%.

II. Nhiệm vụ cụ thể trên các lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Lĩnh vực sản xuất Nông, lâm nghiệp:

Phần đầu thu nhập từ sản xuất nông, lâm nghiệp đạt 36.372 triệu đồng, tăng 1.502 triệu đồng so với năm 2023.

Về trồng trọt: Tập trung chỉ đạo, vận động người dân chuyển đổi 100% diện tích trồng lúa nước truyền thống sang trồng lúa nếp than; chuyển đổi diện tích đất đầm A Zông và đất trước UBND xã sang trồng cây ăn quả với diện tích 12 ha (Bưởi da xanh, dứa và cà gai leo).

Kinh tế vườn: Đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn nhà, vườn đồi gắn với việc đầu tư thâm canh, nhất là đối với vườn đã trồng cam, dứa, chuối từ các năm trước; tuyên truyền, vận động người dân quan tâm chăm sóc, cải tạo vườn; chuyển đổi diện tích vườn kém hiệu quả sang trồng các loại cây mang lại hiệu quả kinh tế cao. Phần đầu xây dựng mỗi đoàn thể, mỗi thôn có từ 01 đến 02 mô hình vườn mẫu có chất lượng, hiệu quả.

Cao su: Duy trì chăm sóc diện tích cao su hiện có, vận động, tuyên truyền người dân không chặt bán cây sao su, những diện tích cao su kém hiệu quả thì chuyển đổi sang trồng cây có giá trị kinh tế cao.

Về chăn nuôi: Khuyến khích hộ dân chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ, an toàn sinh học có sự liên kết chuỗi giá trị với các cơ sở thu mua, chế biến (doanh nghiệp). Tiếp tục chỉ đạo, vận động bà con tăng cường phát triển đàn gia súc, gia cầm gắn với việc chú trọng công tác tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, nhằm nâng cao chất lượng tổng đàn, nâng cao hiệu quả kinh tế thu từ chăn nuôi.

Lâm nghiệp: Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức người dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; tiếp tục triển khai và thực hiện Luật lâm nghiệp và các văn bản liên quan đến lâm nghiệp.

Chỉ đạo các cộng đồng, nhóm hộ sử dụng có hiệu quả kinh phí hỗ trợ công tác quản lý, bảo vệ rừng, quan tâm đến hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ các thành viên vay vốn phát triển sản xuất; ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp phá rừng, lấn

chiếm rừng tự nhiên để làm nương rẫy; tuyên truyền người dân không bán, cho thuê đất sản xuất. Tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký tham gia trồng rừng gỗ lớn, chuyển hóa rừng trồng ở các khu vực ít ảnh hưởng thiên tai với diện tích từ 25 đến 30ha tại khu vực Cha Moong. Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân trồng quế với diện tích 30 ha.

b) Đầu tư - Xây dựng cơ bản và giải phóng mặt bằng

Đầu tư xây dựng cơ bản: Hệ thống chính trị từ xã đến thôn tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân về hiến đất, cây trồng trên đất để giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình trên địa bàn đảm bảo tiến độ. Quản lý tốt các công trình trên địa bàn, quản lý và thực hiện tốt xây dựng quy hoạch chung xã đến năm 2030 đã được UBND huyện phê duyệt.

c) Tài nguyên - Môi trường

Thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt hàng năm để quản lý đất đai; tuyên truyền người dân không xây dựng nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp. Đẩy mạnh cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn, phân đấu tỷ lệ cấp đổi đạt 75%. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu gom rác thải gắn với chương trình Chủ nhật xanh trên địa bàn xã; thực hiện tốt công tác quản lý khai thác cát sạn trái phép trên địa bàn. Tổ chức thu phí vệ sinh môi trường đạt kế hoạch đề ra. Tiếp tục vận động 100% hộ dân chăn nuôi có đăng ký bảo vệ môi trường.

d) Tài chính - Ngân sách

Tăng cường khai thác các nguồn thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo kịp thời, thu đúng, thu đủ, chống thất thu; quản lý chặt chẽ công tác thu chi ngân sách đảm bảo đúng, đạt và vượt kế hoạch đề ra. Phân đấu thực hiện thu ngân sách trên địa bàn năm 2024: 29,5 triệu đồng.

2. Về văn hoá - xã hội

a) Giáo dục - Đào tạo

Tăng cường vận động, huy động tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường; tuyên truyền, vận động và hạn chế mức thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi; tiếp tục duy trì trẻ bán trú nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng; làm tốt công tác phổ cập trẻ 5 tuổi; Tiếp duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì phổ cập giáo dục các cấp. Phát huy hơn nữa công tác Hội khuyến học xã. Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025.

b) Y tế, dân số-KHHGD

Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tiếp tục thực hiện giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 dưới 10%, giảm tỷ lệ trẻ em 5 tuổi SDD thể cân nặng còn 8,9% và tỷ lệ thể thấp còi 10,95%; vận động 95% người dân tham gia BHYT. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động người dân phòng, chống dịch trên địa bàn.

c) Văn hoá thông tin - Thể dục thể thao

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nếp văn minh, gia đình văn hoá ở khu dân cư”; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn xã; tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước để nâng cao nhận thức của người dân.

UBND xã đã rà soát, vận động người dân đăng ký chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng năm 2024; hiện nay đã có 03 hộ đăng ký xây dựng Homestay.

d) Công tác chính sách xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước cho các gia đình chính sách, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội ở địa phương. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 giảm còn 5,47%; huy động các nguồn lực để tập trung hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ chính sách, hộ khó khăn trên địa bàn xã; chú trọng công tác đào tạo nghề. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động từ 5 đến 6 người tham gia xuất khẩu lao động theo hợp đồng lao động.

2. Chương trình xây dựng nông thôn mới

Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các nhiệm vụ, nhất là tiêu chí thuộc trách nhiệm người dân. Tiếp tục giữ vững, nâng cao các tiêu chí đã đạt được theo quy định.

3. Quốc phòng - an ninh - nội chính

a) Quốc phòng: Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; nâng cao chất lượng công tác huấn luyện cho LLDQ, DBĐV; thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024, đạt theo chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu trên giao; duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ xã đến các thôn.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thao trường bãi tập, giáo án, bài giảng phục vụ Hội thi, hội thao ra quân huấn luyện và tổ chức huấn luyện cho LLDQ năm 2024.

b) An ninh: Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn; phát huy phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc trên địa bàn; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, kiểm soát an toàn giao thông, phát huy hiệu quả mô hình “ Công trường đảm bảo ANTT tại trường tiểu học xã Thượng Lộ“. Đôn đốc hướng dẫn khu dân cư, cơ quan nhà trường phấn đấu đạt tiêu chuẩn „An toàn về an ninh, trật tự“ theo Thông tư 23/2012/TT-BCA của Bộ Công an.

c) Nội chính: Tăng cường công tác chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Đẩy mạnh triển khai và áp dụng thực hiện theo hệ thống chất lượng ISO 9001-2015; Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh, Chỉ thị số

32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và có biện pháp xử lý với những tập thể, cá nhân vi phạm. Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; sử dụng thành thạo, hiệu quả các phần mềm dùng chung, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, ứng dụng tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Nghiên cứu thực hiện tốt Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch các Phó Chủ tịch UBND huyện.

d) Về công tác chống tham nhũng, lãng phí: Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí ở địa phương.

4. Một số chương trình trọng điểm tập trung chỉ đạo năm 2024

4.1. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4.2. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

4.3. Chương trình phát triển du lịch cộng đồng gắn với phát triển du lịch sinh thái.

4.4. Chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

III . Một số giải pháp chủ yếu để tổ chức thực hiện

1. Lĩnh vực kinh tế:

- *Trồng trọt, kinh tế vườn:* Tập trung chỉ đạo, vận động người dân chuyển đổi 100% diện tích trồng lúa nước sang trồng lúa nếp than để xây dựng sản phẩm OCOP của địa phương, rà soát diện tích đất đủ điều kiện để vận động nhân dân trồng cây ăn quả như: thanh tra, bưởi da xanh nhằm phục vụ sản phẩm du lịch; chuyển đổi diện tích đất đầm A Zông sang trồng các loại hoa màu; đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn nhà, vườn đôi gắn với thâm canh.

- *Chăn nuôi:* Vận động người dân chăn nuôi bò theo hướng hữu cơ an toàn sinh học có sự liên kết chuỗi giá trị; duy trì các trại chăn nuôi ở xa khu dân cư; tuyên truyền, hướng dẫn các hộ chăn nuôi có chuồng trại và phải cam kết bảo vệ môi trường; tăng cường phát triển đàn gia súc, gia cầm; quan tâm, đẩy mạnh công tác phòng chống dịch gia súc, gia cầm.

- *Lâm nghiệp:* Tập trung tuyên truyền, vận động người dân đăng ký tham gia chuyển hóa trồng rừng gỗ lớn; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng tránh tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng làm nương rẫy, vận chuyển lâm sản trái phép và phối hợp xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tốt Kết luận thanh tra số 270/KL-UBND ngày 02/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. Vận động nhân dân tiếp tục đăng ký để tăng diện tích trồng Quế.

- *Tài nguyên và Môi trường*: Rà soát các hồ sơ đất đai còn tồn đọng để xử lý dứt điểm; tăng cường giải pháp cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn, phấn đấu tỷ lệ cấp đổi đạt trên 75%. Thực hiện tốt công tác quản lý thu gom rác thải, phân loại rác tại nguồn; tiếp tục thực hiện Đề án “ngày chủ nhật xanh” phong trào 60 phút sạch nhà, đẹp ngõ; có biện pháp quản lý, bảo vệ tốt nguồn tài nguyên cát, sỏi.

- *Quy hoạch, dịch vụ, công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp*: Thực hiện đảm bảo theo quy hoạch; tuyên truyền vận động người dân tham gia làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cụm công nghiệp; vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân mở rộng các dịch vụ kinh doanh và liên kết tiêu thụ các mặt hàng nông sản; nghiên cứu kêu gọi các doanh nghiệp, cá nhân vào đầu tư hệ thống thác Ka Zan để liên kết phát triển du lịch; tăng cường ý thức gắn kết hợp tác xã trong việc thống nhất về giá cả dịch vụ; nghiên cứu bổ sung đa dạng các chương trình, tiết mục văn nghệ để phát triển du lịch; cần phát triển các loại ẩm thực để làm phong phú, đa dạng món ăn phục vụ nhu cầu ẩm thực của du khách; phát triển cảnh quan và môi trường xung quanh của hệ thống homestay, đồng thời mang giá trị văn hóa truyền thống của địa phương; tăng cường truyền thông, quảng bá thương hiệu du lịch, dịch vụ, sản phẩm của hợp tác xã.

- *Thu ngân sách*: Rà soát các nguồn thu để có giải pháp tăng thu ngân sách địa phương đảm bảo và vượt kế hoạch; thực hiện tốt thu phí tài nguyên môi trường; quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách, đảm bảo theo đúng quy định.

2. Lĩnh vực Văn hoá - xã hội:

- *Giáo dục*: Thực hiện tốt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trên địa bàn và phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi trên địa bàn; hạn chế mức thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng; xây dựng xã hội học tập, phát huy dòng họ học tập, gia đình học tập; phấn đấu tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi. Tập trung xây dựng trường Mầm non theo tiêu chí trường Mầm non kiểu mẫu.

- *Y tế, dân số*: Chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách kế hoạch hóa gia đình để hạn chế đến mức thấp nhất việc sinh con thứ 3 trở lên; vận động toàn dân tham gia BHYT đạt trên 95%, Phấn đấu tỷ lệ người LĐ trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 29%.

- *Văn hoá*: Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; nâng cao chất lượng thôn và gia đình văn hóa, ngăn chặn đẩy lùi các tập tục lạc hậu, mê tín. Phát huy hệ thống loa phát thanh để tuyên truyền, nghiên cứu và chọn lọc nội dung tuyên truyền phù hợp. Tăng cường công tác quảng bá du lịch. Tích cực hỗ trợ, thúc đẩy Hợp tác xã du lịch cộng đồng Thác KaZan động có hiệu quả.

- *Xã hội*: Quyết tâm giảm tỷ lệ hộ nghèo, phấn đấu thoát nghèo bền vững, tránh tình trạng tái nghèo; không phát sinh hộ nghèo, không phát sinh nhà tạm; tuyên truyền đẩy mạnh việc đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quan tâm các hộ gia đình chính sách, hộ bảo trợ xã hội, hộ khó khăn; triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện:

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành gắn với việc kiểm tra, đôn đốc cán bộ công chức của các ban ngành cấp xã về thực hiện nhiệm vụ được giao. Phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; phát huy tác dụng tích cực trang thông tin điện tử xã. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, gắn với công tác tuyên truyền vận động của Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện các mục tiêu chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính thông qua quy chế một cửa. Công khai quy trình giải quyết công việc ở cơ quan; quy chế ứng xử văn hóa công sở.

Thường xuyên sâu sát các thôn; làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng công tác tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính ở cơ sở, nhất là ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ được giao, nhằm góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã đề ra.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2023 và kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Mặt trận và đoàn thể;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các thành viên UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Hằng